

Số: 38

Ngày 01/10/2018

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa là 100 điểm.
2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.
3. Thẩm tra dự án giao thông quan trọng cấp quốc gia phải có tối thiểu 10 thẩm tra viên.
4. Điều kiện thành lập và hoạt động

của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

5. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6. Bộ Y tế hướng dẫn thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn.

7. 7 trường hợp quỹ tín dụng nhân dân bị thu hồi Giấy phép.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm bị áp dụng những hình thức xử phạt bổ sung nào?
2. Ngoài hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng những biện pháp khắc phục hậu quả nào?
3. Vi phạm quy định về sử dụng nguyên liệu để sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm sẽ bị xử phạt như thế nào?

4. Các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong sản xuất, chế biến thực phẩm sẽ bị phạt như thế nào?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. THANG ĐIỂM TỐI ĐA LÀM CĂN CỨ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA LÀ 100 ĐIỂM

Nghị định 122/2018/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” được Chính phủ ban hành ngày 17/9/2018.

Theo Nghị định này, gia đình được xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa khi đáp ứng một số tiêu chuẩn như: các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập; chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng nơi cư trú; có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định; thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định; không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng; ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng; hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; thực hiện tốt chính

sách dân số; thực hiện bình đẳng giới; tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn; kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng; trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; sử dụng nước sạch; có công trình phù hợp vệ sinh.

Hồ sơ xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm gồm: văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa của Trưởng thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố; bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa của hộ gia đình; bảng tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Gia đình văn hóa; biên bản họp bình xét ở khu dân cư.

Việc đăng ký các danh hiệu Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa phải được thực hiện trước ngày 30 tháng 01 và bình xét trước ngày 20 tháng 12 hàng năm. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa là 100 điểm, tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn không dưới 50% số điểm tối đa.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/11/2018.

2. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ, KINH DOANH TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Nghị định số 123/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp như sau:

Theo đó tại Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 tổ chức sản xuất thuốc bảo vệ thực vật phải đáp ứng các điều kiện sau: người trực tiếp quản lý, điều hành sản xuất có trình độ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành hóa học, bảo vệ thực vật, sinh học, nông học; người lao động trực tiếp sản xuất thuốc bảo vệ thực vật phải được huấn luyện, bồi dưỡng về chuyên môn, kiến thức về thuốc bảo vệ thực vật; nhà xưởng, kho bảo quản thuốc bảo vệ thực vật phải được bố trí trong khu công nghiệp và đảm bảo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia; thiết bị, dây chuyền sản xuất hoạt chất, thuốc kỹ thuật, sản xuất thuốc thành phẩm từ thuốc kỹ thuật và đóng gói thuốc bảo vệ thực vật phải đáp ứng quy trình, công nghệ sản xuất và đạt yêu cầu về an toàn theo quy định tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5507:2002 ; hệ thống xử lý chất thải rắn, khí thải, nước thải phải đáp ứng quy định pháp luật và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; có phòng thử nghiệm kiểm tra chất lượng sản phẩm đã được đăng ký, chỉ định theo quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Tổ chức, cá nhân buôn bán thuốc bảo vệ thực vật phải đáp ứng các điều kiện sau: người trực tiếp quản lý, người trực tiếp bán thuốc bảo

vệ thực vật phải có trình độ trung cấp trở lên về một trong các chuyên ngành bảo vệ thực vật, trồng trọt, hóa học, sinh học, nông học hoặc có Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật; địa điểm cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tách biệt với khu vực dịch vụ ăn uống, trường học, bệnh viện; khi xây dựng phải cách nguồn nước tối thiểu 20m; kho thuốc bảo vệ thực vật phải đảm bảo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5507:2002 Hóa chất nguy hiểm - Quy phạm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển.

Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y được sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau sau: địa điểm giết mổ gia súc, gia cầm phải đáp ứng các điều kiện về cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm phải có khoảng cách an toàn với khu dân cư, trường học, bệnh viện, nơi thường xuyên tập trung đông người, đường quốc lộ, sông suối, nguồn cung cấp nước sinh hoạt, trại chăn nuôi, chợ buôn bán gia súc gia cầm và các nguồn gây ô nhiễm; cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm khi hoạt động phải đáp ứng các yêu cầu về điều kiện vệ sinh thú y, an toàn dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản được sửa đổi, bổ sung như sau: khu vực sản xuất được thiết kế và bố trí thiết bị

theo nguyên tắc một chiều, có sự tách biệt giữa nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra; có kho bảo quản các loại nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, thủy sản theo khuyến cáo của nhà sản xuất; cơ sở sản xuất, gia công thức ăn chăn nuôi chứa kháng sinh phải có biện pháp, quy trình kiểm soát sản xuất, gia công để tránh phát tán gây nhiễm chéo kháng sinh; có thiết bị, dụng cụ đo lường để giám sát chất lượng; có giải pháp về thiết bị, dụng cụ để kiểm soát cát sạn, kim loại. Nơi bày bán, kho chứa thức ăn chăn nuôi, thủy sản phải được tách biệt với thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, hóa chất độc hại khác; có thiết bị dụng cụ để bảo quản thức ăn chăn nuôi, thủy sản.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 17/9/2018.

3. THẨM TRA DỰ ÁN GIAO THÔNG QUAN TRỌNG CẤP QUỐC GIA PHẢI CÓ TỐI THIỂU 10 THẨM TRA VIÊN

Ngày 19/9/2018, Chính phủ ban hành Nghị định 125/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 11/2010/NĐ-CP quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Theo nội dung của Nghị định, Nhà thầu thực hiện thẩm tra an toàn giao thông đối với dự án quan trọng quốc gia phải có ít nhất 10 thẩm tra viên, trong đó có tối thiểu: 04 thẩm tra viên là kỹ sư công trình đường bộ; 01 thẩm tra viên là kỹ sư vận tải đường bộ; 01 thẩm tra viên là người đủ điều kiện làm Chủ nhiệm thẩm tra an toàn

giao thông. Đối với công trình đường bộ đang khai thác, phải có ít nhất 05 thẩm tra viên; trong đó, tối thiểu có 01 thẩm tra viên là kỹ sư công trình đường bộ, 01 thẩm tra viên là kỹ sư vận tải đường bộ và tối thiểu có 01 thẩm tra viên là người đủ điều kiện làm Chủ nhiệm thẩm tra an toàn giao thông

Nghị định cũng quy định về điều kiện của cơ sở kinh doanh dịch vụ đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ, bao gồm: về cơ sở vật chất phải bảo đảm phòng học có diện tích tối thiểu đạt 1,5 m²/chỗ học, có thiết bị âm thanh, nghe nhìn, phương tiện, thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập ngoài hiện trường (tối thiểu có 50 áo phản quang, 01 máy đo độ phản quang của biển báo hoặc sơn kẻ đường); về đội ngũ giảng viên phải có số giảng viên cơ hữu đảm nhận giảng dạy ít nhất 40% số lượng chuyên đề của chương trình khung đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 19/9/2018.

4. ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ VĂN HÓA NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Đây là nội dung mới tại Nghị định 126/2018/NĐ-CP về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

Theo đó, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam chỉ được hoạt động sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy phép. Chi nhánh của cơ

sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam chỉ được hoạt động sau khi có Giấy chứng nhận. Mọi hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam phải phù hợp với nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy phép, Giấy chứng nhận. Trong quá trình hoạt động, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, phong tục, tập quán, văn hóa của Việt Nam; không được phép cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào sử dụng danh nghĩa, cơ sở vật chất của mình để chống lại nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc làm phương hại đến lợi ích hợp pháp của nước khác. Trong trường hợp hoạt động trong các lĩnh vực khác có liên quan, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam đối với lĩnh vực đó. Mọi hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam trong quá trình hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đều bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Theo Nghị định này, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam đáp ứng điều kiện được thành lập chi nhánh cần chuẩn bị một bộ hồ sơ nộp tại Bộ VH,TT&DL, bao gồm: đơn đề nghị thành lập chi nhánh; bản sao GCN đăng ký hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; báo cáo kết quả hoạt động của cơ sở kể từ khi được cấp GCN đăng ký hoặc giấy phép đến thời điểm thành lập chi nhánh; lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

đương) của người dự kiến được bổ nhiệm là người đứng đầu chi nhánh do cơ quan có thẩm quyền cấp và được hợp pháp hóa lãnh sự; các văn bản trong hồ sơ nêu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.

Bên nước ngoài chỉ được cấp giấy phép thành lập cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: có tôn chỉ, mục đích hoạt động rõ ràng; có dự án thành lập cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; có phương án đảm bảo tài chính cho hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức). Hồ sơ cấp giấy phép gồm: đơn đề nghị cấp Giấy phép; bản sao giấy chứng nhận tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) hoặc lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (đối với cá nhân) được hợp pháp hóa lãnh sự; dự kiến cơ cấu tổ chức và bộ máy, dự thảo quy chế hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; lý lịch tư pháp của người dự kiến được bổ nhiệm là người đại diện theo pháp luật của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

Nghị định 18/2001/NĐ-CP hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định 126/2018/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 05/11/2018).

5. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRƯỚC KHI BỔ NHIỆM CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ.

Nhằm khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn bồi

dưỡng, còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng về lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý. Một số cán bộ, công chức, viên chức do chưa được trang bị, cập nhật những kiến thức và kỹ năng cần thiết nên việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ trong quản lý nhà nước chưa thực sự đạt hiệu quả như mong muốn. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó, Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành và địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý, bảo đảm đến hết năm 2020, 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định; đến hết năm 2021, 100% cán bộ, công chức, viên chức phải bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò của hoạt động bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý. Cán bộ, công chức,

viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu, nghiêm túc trong việc học tập, bồi dưỡng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng, tính chuyên nghiệp, tinh thần phục vụ nhân dân, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; gắn quy hoạch với bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh. Có cơ chế bồi dưỡng cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng vào vị trí lãnh đạo, quản lý; quan tâm, đầu tư bồi dưỡng, rèn luyện lớp cán bộ kế cận; tổ chức rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các khóa bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức bồi dưỡng theo thẩm quyền; tổ chức đánh giá chất lượng đối với các khóa bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ, lãnh đạo quản lý...

Bộ Nội vụ khẩn trương trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước trong quý IV năm 2018; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp huyện

và tương đương; cấp sở và tương đương; cấp vụ và tương đương; cán bộ, công chức, viên chức trong diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo, quản lý nói trên; xây dựng kế hoạch tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền. Tập trung tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý hiện chưa đáp ứng tiêu chuẩn bồi dưỡng kiến thức quản lý

nhà nước trong năm 2018 và năm 2019; rà soát, đánh giá, cập nhật, bổ sung hoặc biên soạn lại các chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý bảo đảm chất lượng, sát với yêu cầu công việc thực tế của từng chức vụ lãnh đạo, quản lý...

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/9/2018.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. BỘ Y TẾ HƯỚNG DẪN THU HỒI VÀ XỬ LÝ THỰC PHẨM KHÔNG ĐẢM BẢO AN TOÀN

Trong thời gian tối đa 24 giờ, kể từ thời điểm xác định sản phẩm thuộc trường hợp phải thu hồi bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thu hồi. Ngay sau khi nhận được quyết định thu hồi, chủ sản phẩm phải thông báo bằng điện thoại, email hoặc các hình thức thông báo phù hợp khác, sau đó thông báo bằng văn bản tới toàn hệ thống sản xuất, kinh doanh để dừng việc sản xuất, kinh doanh và thực hiện thu hồi sản phẩm; thông báo bằng văn bản tới các cơ quan thông tin đại chúng cấp tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Trong thời gian 03 ngày, kể từ khi kết thúc việc thu hồi, chủ sản phẩm có trách nhiệm báo cáo kết quả việc thu hồi sản phẩm tới cơ quan đã ban hành quyết định thu hồi. Nội dung này được Bộ Y tế quy định tại Thông tư 23/2018/TT-

BYT ngày 14/9/2018 quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

Sau khi bị thu hồi, những thực phẩm không đảm bảo an toàn sẽ được xử lý theo một trong các hình thức: khắc phục lỗi ghi nhãn đối với sản phẩm vi phạm về ghi nhãn so với hồ sơ tự công bố hoặc hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm; chuyển mục đích sử dụng đối với sản phẩm vi phạm có nguy cơ gây ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng không sử dụng được trong thực phẩm nhưng có thể sử dụng vào lĩnh vực khác; tái xuất đối với sản phẩm nhập khẩu có chất lượng, mức giới hạn an toàn không phù hợp với hồ sơ tự công bố hoặc hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc gây ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng; tiêu hủy đối với trường hợp sản phẩm có chỉ tiêu chất lượng hoặc mức giới hạn an toàn không phù hợp với hồ sơ tự công bố hoặc hồ sơ đăng ký bản

công bố sản phẩm gây ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng, không thể chuyển mục đích sử dụng hoặc tái xuất.

Cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi ban hành quyết định thu hồi sản phẩm có trách nhiệm giám sát việc thu hồi và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền về an toàn thực phẩm, các cơ quan liên quan để phối hợp.

Thông tư này được ban hành ngày 14/9/2018, có hiệu lực từ ngày 01/11/2018.

7. 7 TRƯỜNG HỢP QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN BỊ THU HỒI GIẤY PHÉP

Thông tư 23/2018/TT-NHNN quy định về tổ chức lại, thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của quỹ tín dụng nhân dân đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 14/9/2018.

Theo đó, phương án tổ chức lại quỹ tín dụng nhân dân tối thiểu phải có các nội dung sau đây: tên, địa chỉ, trang thông tin điện tử của quỹ tín dụng nhân dân thực hiện tổ chức lại; lý do tổ chức lại; tình hình tài chính và hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân thực hiện tổ chức lại trong năm liền kề trước thời điểm nộp hồ sơ; giá trị thực của vốn điều lệ, nợ xấu tính đến thời điểm nộp hồ sơ; việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân thực hiện tổ chức lại trong năm liền kề trước thời điểm nộp hồ sơ; lộ trình thực hiện tổ chức lại; dự kiến về tên, địa bàn hoạt động, địa điểm đặt

trụ sở chính và mạng lưới hoạt động, thời hạn hoạt động, vốn điều lệ, phạm vi, nội dung hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân hình thành sau tổ chức lại phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan; phương án kinh doanh dự kiến của từng năm trong 03 năm tiếp theo của quỹ tín dụng nhân dân sau khi tổ chức lại; trong đó tối thiểu phải có mục tiêu và kế hoạch kinh doanh và dự kiến thực hiện quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của từng năm và phân tích, thuyết minh khả năng thực hiện phương án; dự trù chi phí phát sinh trong quá trình tổ chức lại và nguyên tắc phân bổ chi phí đối với quỹ tín dụng nhân dân thực hiện tổ chức lại; phương án xử lý đối với người lao động làm việc tại quỹ tín dụng nhân dân thực hiện tổ chức lại; đánh giá tác động của việc tổ chức lại quỹ tín dụng nhân dân và phương án xử lý các tồn tại, yếu kém nhằm đảm bảo hoạt động an toàn và liên tục của quỹ tín dụng nhân dân trong quá trình tổ chức lại; nguyên tắc, phương án phân chia tài sản (đối với quỹ tín dụng nhân dân thực hiện chia, tách) trên cơ sở thỏa thuận giữa các bên đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật; phương án xử lý khoản vay đặc biệt đã vay (nếu có).

Cũng theo Thông tư này, có 07 trường hợp phải thu hồi Giấy phép của quỹ tín dụng nhân dân, gồm: quỹ tự nguyện xin giải thể khi có khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác; hồ sơ đề nghị cấp phép của Quỹ có thông tin gian lận để đủ điều kiện được cấp Giấy phép; quỹ

hoạt động không đúng nội dung quy định trong Giấy phép; quỹ vi phạm nghiêm trọng quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động; quỹ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quyết định xử lý của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh để bảo đảm an toàn trong hoạt động

ngân hàng; quỹ bị chia, sáp nhập, hợp nhất, phá sản; quỹ hết thời hạn hoạt động không xin gia hạn hoặc xin gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chấp thuận.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/11/2018.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 37/2015/NĐ-CP NGÀY 22/4/2015 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VỀ HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG

Bộ Xây dựng đang tổ chức lấy ý kiến vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng. Theo đó, hợp đồng thiết kế - cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình (viết tắt là EPC) là hợp đồng để thực hiện các công việc từ thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ đến thi công xây dựng công trình, hạng mục công trình. Hợp đồng EPC chỉ áp dụng đối với những dự án, gói thầu xây dựng cần rút ngắn thời gian thực hiện; những dự án, gói thầu xây dựng có yêu cầu cao về kỹ thuật, công nghệ và phải đảm bảo tính đồng bộ từ khâu thiết kế, cung cấp thiết bị, thi công xây dựng công trình đến khâu đào tạo vận hành, chuyển giao công trình.

Trước khi ký kết hợp đồng EPC các bên phải thỏa thuận cụ thể những nội dung chủ yếu sau: phạm vi công

việc dự kiến thực hiện theo hợp đồng EPC; vị trí xây dựng, hướng tuyến công trình, loại, cấp công trình; quy mô, công suất và phương án sản phẩm được lựa chọn, năng lực khai thác sử dụng; các thông tin về các tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, địa chất công trình, địa chất thủy văn, thủy văn của khu vực nơi xây dựng công trình; các yêu cầu về thiết kế xây dựng và một số thông số thiết kế ban đầu; các phương án công nghệ, kỹ thuật, thiết bị và thương mại; xuất xứ thiết bị, sản phẩm; phương án kết nối hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài phạm vi công trình; giải pháp phòng, chống cháy, nổ thuộc phạm vi của gói thầu EPC; giải pháp về xây dựng, vật liệu chủ yếu được sử dụng; các yêu cầu về quản lý chất lượng công trình xây dựng, thử nghiệm, vận hành chạy thử, bảo hành và bảo trì công trình; giải pháp về kiến trúc, mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng công trình, các kích thước, kết cấu chính của công trình xây dựng thuộc phạm vi của gói thầu EPC; các chỉ dẫn kỹ thuật đối với vật tư, thiết bị, dịch vụ kỹ thuật; yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm của bên nhận thầu đối với gói thầu, gồm: năng

lực về thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình; yêu cầu về bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ và những vấn đề khác.

Trước khi tiến hành mua sắm vật tư, thiết bị công nghệ cho hợp đồng EPC bên nhận thầu phải tiến hành lập các yêu cầu để trình bên giao thầu cho ý kiến chấp thuận trước khi tiến hành mua sắm nếu các bên có thỏa thuận trong hợp đồng. Việc chấp thuận của bên giao thầu không làm giảm trách nhiệm của bên nhận thầu đối với việc mua sắm vật tư, thiết bị cho hợp đồng EPC.

Trường hợp trong kỳ thanh toán các bên chưa đủ điều kiện để thanh toán theo đúng quy định của hợp đồng (chưa có dữ liệu để điều chỉnh giá, chưa đủ thời gian để xác định chất lượng sản phẩm...) thì có thể tạm thanh toán. Khi đã đủ điều kiện để xác định giá trị thanh toán thì bên giao thầu phải thanh toán cho bên nhận thầu theo đúng quy định. Đối với hợp

đồng trọn gói: thanh toán theo tỷ lệ phần trăm giá hợp đồng hoặc giá công trình, hạng mục công trình, khối lượng công việc, vật tư, vật liệu và thiết bị tương ứng với các giai đoạn thanh toán mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng, khi thanh toán không đòi hỏi có xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết. Riêng trường hợp thanh toán khối lượng vật tư, vật liệu và thiết bị trước khi đưa vào công trình phải thực hiện trên cơ sở khối lượng vật tư, vật liệu và thiết bị thực tế bên nhận thầu đưa đến hiện trường được bên giao thầu nghiệm thu. Đối với hợp đồng theo đơn giá cố định và đơn giá điều chỉnh: thanh toán trên cơ sở khối lượng công việc thực tế hoàn thành; khối lượng vật tư, vật liệu và thiết bị bên nhận thầu đã đưa đến hiện trường được nghiệm thu của từng lần thanh toán và đơn giá trong hợp đồng hoặc đơn giá đã điều chỉnh theo đúng các thỏa thuận trong hợp đồng.

Nghị định này dự kiến có hiệu lực thi hành trong năm 2019.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm bị áp dụng những hình thức xử phạt bổ sung nào?

*** Trả lời:** Khoản 2 điều 2 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP quy định tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm còn có thể bị áp

dụng một hoặc nhiều hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

1. Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm từ 01 tháng đến 06 tháng, Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm từ 01 tháng đến 24 tháng;

2. Đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 01 tháng đến 12 tháng;

3. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

2. Hỏi: Ngoài hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng những biện pháp khắc phục hậu quả nào?

*** Trả lời:** Khoản 3 điều 2 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP quy định ngoài hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

1. Buộc tái xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm;

2. Buộc tiêu hủy thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, nguyên liệu, chất, hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật; tài liệu, ấn phẩm thông tin, giáo dục truyền thông về an toàn thực phẩm có nội dung vi phạm; tang vật vi phạm; lô hàng thủy sản không bảo đảm an toàn thực phẩm;

3. Buộc thu hồi thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm vi phạm; tài liệu, ấn phẩm đã phát hành;

4. Buộc thay đổi mục đích sử dụng hoặc tái chế thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm vi phạm;

5. Buộc chịu mọi chi phí cho việc xử lý ngộ độc thực phẩm, khám, điều trị người bị ngộ độc thực phẩm.

3. Hỏi: Vi phạm quy định về sử dụng nguyên liệu để sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm sẽ bị xử phạt như thế nào?

*** Trả lời:** Điều 4 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP vi phạm quy định về sử dụng nguyên liệu để sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm sẽ bị xử phạt như sau:

1. Phạt tiền từ 01 lần đến 02 lần giá trị sản phẩm vi phạm đối với một trong các hành vi sử dụng nguyên liệu đã quá thời hạn sử dụng hoặc không có thời hạn sử dụng đối với nguyên liệu thuộc diện bắt buộc phải ghi thời hạn sử dụng; sử dụng nguyên liệu không rõ nguồn gốc, xuất xứ; sử dụng sản phẩm từ động vật, thực vật để sản xuất, chế biến thực phẩm mà không được kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm dịch thực vật theo quy định của pháp luật.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng sản phẩm từ động vật, thực vật để sản xuất, chế biến thực phẩm mà có chỉ tiêu an toàn thực phẩm không phù hợp với quy định của quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật để chế biến thực phẩm hoặc cung cấp, bán thực phẩm có nguồn gốc từ động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy mà sản phẩm trị giá dưới 10.000.000 đồng.

4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây: Sử dụng nguyên liệu là sản phẩm từ động vật, thực vật, chất, hóa chất không thuộc loại dùng làm thực phẩm để sản xuất, chế biến thực phẩm; sử dụng động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật để chế biến thực phẩm.

4. Hỏi: Các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong sản xuất, chế biến thực phẩm sẽ bị phạt như thế nào?

*** Trả lời:** Điều 5 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP vi phạm quy định về sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong sản xuất, chế biến thực phẩm

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm thuộc danh mục được phép sử dụng theo quy định nhưng đã quá thời hạn sử dụng hoặc không có thời hạn sử dụng.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi: sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm thuộc danh mục được phép sử dụng theo quy định nhưng không đúng đối tượng thực phẩm; sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm thuộc danh mục được phép sử dụng theo quy định nhưng vượt quá mức sử dụng tối đa cho phép.

3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

4. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng phụ gia thực phẩm hoặc chất hỗ trợ chế biến thực phẩm cấm sử dụng hoặc ngoài danh mục được phép sử dụng trong sản xuất, chế biến thực phẩm mà sản phẩm trị giá dưới 10.000.000 đồng.

5. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây: sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm cấm sử dụng hoặc ngoài danh mục được phép sử dụng trong sản xuất, chế biến thực phẩm mà sản phẩm trị giá từ 10.000.000 đồng trở lên mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.